

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1.1. Yêu cầu về vật tư, vật liệu chính của gói thầu: Cấp các loại, đèn LED các loại, Tủ điều khiển các loại (trừ vỏ tủ), Trụ đèn các loại, cần đèn các loại, Vỏ tủ điều khiển các loại.	- Có bản chính hoặc bản sao được công chứng/chứng thực Hợp đồng nguyên tắc (thời gian hợp đồng tối thiểu 01 năm kể từ ngày đóng thầu) với các nhà cung cấp (trong trường hợp nhà thầu không phải là nhà sản xuất) và giấy đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp; - Nhà thầu có cam kết thực hiện cung cấp đúng tiến độ và đạt chất lượng. - Có Cam kết cung cấp bản gốc hoặc bản chụp được chứng thực Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ), Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) khi giao hàng (đối với hàng nhập khẩu); - Nhà thầu có cam kết cung cấp: Giấy phép bán hàng của nhà sản xuất, hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác với nhà sản xuất, hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương chứng minh sự kết nối giữa nhà phân phối, đại lý với nhà sản xuất; hoặc Tài liệu chứng minh nhà thầu là nhà sản xuất và có khả năng tự cung cấp các vật tư, vật liệu chính. - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau: + Bảng liệt kê đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của vật tư, thiết bị. Trong đó phải nêu đầy đủ các thông tin như: Xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu, tiêu chuẩn chất lượng, nước sản xuất. Nhà thầu có cam kết cung cấp tài liệu chứng minh chất lượng các vật liệu sau trong quá trình thực hiện hợp đồng: + Cấp các loại, đèn LED chiếu sáng các loại: Có chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn, hợp quy hoặc kết quả thí nghiệm bởi các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. + Tủ điều khiển chiếu sáng các loại (trừ vỏ tủ): Có chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn, hợp quy hoặc kết quả thí nghiệm bởi các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng. + Trụ đèn, cần đèn các loại, Vỏ tủ điều khiển chiếu sáng các loại: Nhà thầu phải có cam kết cung cấp chứng nhận xuất xưởng và chứng nhận chất lượng

Đạt

	của Nhà sản xuất cho Chủ đầu tư khi thực hiện hợp đồng.	
	Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có) mà Nhà thầu không cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.2. Yêu cầu về vật tư dự phòng: Trụ đèn, cần đèn, Các bộ đèn, Tủ điều khiển, Dây cáp điện.	Nhà thầu có cam kết chuẩn bị vật tư dự phòng để sửa chữa, khắc phục hư hỏng của công trình khi được yêu cầu và nếu nhà thầu trúng thầu.	Đạt
	Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có) mà Nhà thầu không cung cấp cam kết theo yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.3. Công nhân phụ trách quản lý vận hành và duy tu bảo dưỡng	Có cam kết có đủ số lượng công nhân phụ trách quản lý vận hành và duy tu bảo dưỡng đáp ứng yêu cầu và sẵn sàng huy động tham gia gói thầu.	Đạt
	Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có) mà Nhà thầu không cung cấp cam kết theo yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.4. Yêu cầu về cơ sở vật chất của Nhà thầu phục vụ gói thầu	Nhà thầu phải có trụ sở bố trí để phục vụ công tác quản lý, bảo dưỡng và đảm bảo ứng cứu kịp thời sự cố, đồng thời đáp ứng các yêu cầu sau: Nhà kho, bãi tập kết vật liệu, xe máy thi công: Diện tích $\geq 1.000m^2$. <i>Tài liệu chứng minh:</i> - <i>Trường hợp thuộc sở hữu của nhà thầu yêu cầu phải có: Bản chính hoặc Bản sao chứng thực giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.</i> <i>Trường hợp nhà thầu đi thuê yêu cầu phải có: Hợp đồng thuê (hoặc hợp đồng nguyên tắc) có hiệu lực ít nhất đến hết ngày 31/12/2026 và kèm Bản chính hoặc Bản sao chứng thực tài liệu chứng minh sở hữu của bên cho thuê.</i>	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên, hoặc không có tài liệu chứng minh.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Hiểu biết của nhà thầu về tính chất, mục đích công việc của gói thầu	Hiểu biết của nhà thầu về tính chất và mục đích công việc quản lý, bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị chi tiết, đầy đủ, rõ ràng.	Đạt

	Hiểu biết của nhà thầu về tính chất và mục đích công việc quản lý, bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị không đầy đủ, sơ sài.	Không đạt
2.2. Hiểu biết của nhà thầu về đặc điểm vị trí địa lý, đặc điểm của hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn thực hiện gói thầu	Hiểu biết của nhà thầu về đặc điểm vị trí địa lý, đặc điểm của hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn thực hiện gói thầu đầy đủ rõ ràng.	Đạt
	Không trình bày hoặc trình bày một cách chung, không thể hiện hiểu biết của nhà thầu về đặc điểm vị trí địa lý, đặc điểm của hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn thực hiện gói thầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;

3.1. Kế hoạch thực hiện tổng thể

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1.1. Tổ chức quản lý dịch vụ sự nghiệp công.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dịch vụ sự nghiệp công của Nhà thầu, và thuyết minh sơ đồ, thể hiện hợp lý cơ cấu quản lý dự án nhằm đảm bảo đạt chất lượng, tiến độ đề ra của gói thầu.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án và thuyết minh sơ đồ hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
3.1.2 Tổ chức quản lý hiện trường.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự ngoài công trường; và thuyết minh sơ đồ, thể hiện đầy đủ, hợp lý các bộ phận hoặc các vị trí nhân sự mà nhà thầu dự kiến huy động đáp ứng yêu cầu công việc của gói thầu, và phù hợp với giải pháp thi công mà nhà thầu đề xuất. Nhà thầu phải trình bày chi tiết các nội công tác yêu cầu thực hiện của gói thầu.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự ngoài công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.2. Công tác quản lý vận hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.1. Công tác quản lý vận hành	Có thuyết minh, giải pháp, quản lý, thời gian thực hiện đầy đủ các nội dung quy định theo Quyết định 3206/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND TP.HCM; Hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT của Sở Xây dựng ngày 23/12/2019 Hướng dẫn thực hiện	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	một số nội dung công tác quản lý, vận hành, chăm sóc và bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị, thoát nước đô thị và công viên cây xanh và các quy định khác hiện hành, ghi chép vào sổ hàng ngày lưu giữ tại đơn vị.	
	Không trình bày hoặc trình bày sơ sài, không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.2.2. Công tác tuần tra	Có phương án tuần tra, kiểm tra do nhà thầu đề xuất phù hợp với quy định hiện hành định theo Quyết định 3206/QĐUBND ngày 21/6/2017 của UBND TP.HCM.	Đạt
	Không trình bày hoặc trình bày sơ sài, không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.2.3. Công tác quản lý hành lang an toàn hệ thống chiếu sáng đô thị	Có thuyết minh giải pháp để thực hiện các công việc quản lý, bảo vệ hành lang an toàn hệ thống chiếu sáng đô thị theo quy định.	Đạt
	Không có hoặc sơ sài thuyết minh giải pháp để thực hiện các công việc quản lý, bảo vệ hành lang an toàn hệ thống chiếu sáng đô thị theo quy định.	Không đạt
3.2.4. Có phương án sẵn sàng tham gia ứng cứu, khắc phục sự cố đèn chiếu sáng, phương án phòng chống lụt bão.	Phương án nhà thầu đề xuất bảo đảm có sự chuẩn bị đầy đủ về mặt tổ chức nhân sự, phương tiện, thiết bị, vật tư, nhiên liệu, tiền vốn, xác định địa bàn trọng điểm, kịch bản ứng phó đáp ứng kịp thời; sẵn sàng tham gia ứng cứu, khắc phục hư hỏng đèn chiếu sáng, có phương án phương án phòng chống lụt bão khi có sự cố đột xuất xảy ra.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày phương án, hoặc trình bày nhưng không thuyết phục, không khả thi.	Không đạt
3.2.5. Quản lý, cập nhật và lưu trữ hồ sơ tài liệu	Có thuyết minh, giải pháp quản lý, để thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của hợp đồng; thể hiện đầy đủ, chính xác các số liệu số với hiện trường và quy định; cập nhật, bổ sung những thay đổi của công trình vào máy tính, hồ sơ, tài liệu, sắp xếp các hồ sơ, tài liệu; Lưu giữ, bảo quản có hệ thống, khoa học, không mất, hư hỏng hồ sơ. Cung cấp hồ sơ, tài liệu kịp thời khi cơ quan quản lý (cơ quan ký kết hợp đồng - Bên A) yêu cầu.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không rõ ràng các công tác.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

3.3. Công tác Bảo dưỡng thường xuyên:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.3.1. Sửa chữa, thay thế, bổ sung, khắc phụ hư hỏng đèn chiếu sáng các loại.	Có thuyết minh biện pháp Sửa chữa, thay thế, bổ sung, khắc phụ hư hỏng đèn chiếu sáng các loại theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.3.2. Sửa chữa, thay thế các thiết bị thuộc hệ thống tủ điều khiển chiếu sáng	Có thuyết minh biện pháp Sửa chữa, thay thế các thiết bị thuộc hệ thống tủ điều khiển chiếu sáng theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.3.3. Kiểm tra xử lý chạm chập sự cố cấp nổi, cấp ngầm các loại.	Có thuyết minh biện pháp kiểm tra xử lý chạm chập sự cố cấp nổi, cấp ngầm các loại theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.3.3. Kiểm tra xử lý sự cố mất kết nối.	Có thuyết minh biện pháp kiểm xử lý sự cố mất kết nối theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.3.4. Đo cách điện, nối đất	Có thuyết minh biện pháp Đo cách điện, nối đất theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.3.5. Sửa chữa, thay thế bộ nguồn, Board mạch các loại, thiết bị truyền dẫn, modul....	Có thuyết minh biện pháp Sửa chữa, thay thế bộ nguồn, Board mạch các loại, thiết bị truyền dẫn, modul ... theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.3.6. Kiểm tra thiết bị lọc sét, kiểm tra điểm nối đất với các thiết bị lọc sét	Có thuyết minh biện pháp theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

3.4. Công tác Bảo dưỡng không thường xuyên:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.4.1. Lắp đặt, thay thế trụ đèn, cần đèn	Có thuyết minh biện pháp lắp đặt, thay thế trụ đèn, cần đèn theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.4.2. Thay thế bộ điều khiển nâng hạ giàn đèn và motor	Có thuyết minh biện pháp thay thế bộ điều khiển nâng hạ giàn đèn và motor theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.4.3. Thay thế cáp thép chịu lực.	Có thuyết minh biện pháp thay thế cáp thép chịu lực theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
3.4.4. Xây dựng mương cáp, tái lập cáp phối đá dăm mương cáp, tái lập bê tông nhựa mặt đường.	Có thuyết minh biện pháp xây dựng mương cáp, tái lập cáp phối đá dăm mương cáp, tái lập bê tông nhựa mặt đường phù hợp và theo đúng quy định.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp hoặc sơ sài.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Quản lý chất lượng vật tư, quản lý chất lượng thi công, biện pháp thi công	Nhà thầu có lập hệ thống quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận quản lý và hiểu biết rõ quy trình quản lý chất lượng trong công tác quản lý, bảo trì/bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng. Có quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày sơ sài, không hợp lý, khả thi.	Không đạt
4.2. Sơ đồ và thuyết minh hệ thống tổ chức của nhà thầu	Có sơ đồ, thuyết minh chi tiết đầy đủ các yêu cầu sau: - Có sơ đồ tổ chức của nhà thầu, các đội/hạt/xí nghiệp để thực hiện quản lý, sửa chữa, bảo trì gói thầu đang xét. Trong đó có thuyết minh chức năng, nhiệm vụ cụ thể từng bộ phận.	Đạt

	- Nêu rõ địa bàn dự kiến quản lý của các đội/hạt/xí nghiệp và vị trí trụ sở các đội/hạt/xí nghiệp trên địa bàn tương ứng với số trụ sở nhà thầu đề xuất. - Trong đội/hạt/xí nghiệp có thuyết minh phân chia rõ vai trò của đội trưởng, các thành viên trong đội và tổ quản lý, bảo trì, thi công.	
	Có sơ đồ, thuyết minh nhưng không chi tiết, đầy đủ những yêu cầu trên; hoặc không hợp lý khả thi với địa bàn thực hiện gói thầu đang xét.	Không đạt
4.3 Kiểm tra định kỳ công tác quản lý và thực hiện bảo dưỡng thường xuyên hệ thống chiếu sáng trước và sau mùa mưa bão	Có đề xuất các phương án đầy đủ và phù hợp với quy định.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, hợp lý	Không đạt
4.4. Phương án phối hợp với các bên liên quan để xử lý vi phạm hành lang an toàn hệ thống chiếu sáng đô thị	Có đề xuất các phương án đầy đủ và phù hợp với quy định.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, hợp lý	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tiêu chuẩn áp dụng thực hiện dịch vụ	Có đề xuất tiêu chuẩn áp dụng thực hiện gói thầu đáp ứng theo quy định tại: Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND Thành phố; Hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT của Sở Xây dựng ngày 23/12/2019 Hướng dẫn thực hiện một số nội dung công tác quản lý, vận hành, chăm sóc và bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị, thoát nước đô thị và công viên cây xanh và các quy định khác hiện hành.	Đạt
	Nhà thầu không trình đề xuất, hoặc đề xuất không đáp ứng.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tiến độ thực hiện gói thầu	Xây dựng kế hoạch tiến độ theo các công tác tại Mục 3.2 - 3.3, đảm bảo thời gian thực hiện khối lượng hợp đồng theo mỗi tháng hoặc 01 quý (trong đó bao gồm	Đạt

	cả thời gian lập hồ sơ báo cáo, nghiệm thu, thanh quyết toán A-B).	
	Không xây dựng kế hoạch hoặc có xây dựng nhưng không cụ thể tiến độ thực hiện và hoàn thành các hạng mục công việc trong quá trình thực hiện.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý, thi công bảo dưỡng.	Có nêu các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường đầy đủ, hợp lý khả thi.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày sơ sài, không hợp lý, khả thi.	Không đạt
7.2 Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý, thi công bảo dưỡng.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý, thi công bảo dưỡng.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý, thi công bảo dưỡng.	Không đạt
7.3 Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý, thi công bảo dưỡng.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý, thi công bảo dưỡng.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý, thi công bảo dưỡng.	Không đạt
7.4 Biện pháp an toàn điện hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý vận hành và bảo dưỡng thường xuyên.	Có biện pháp an toàn điện hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý vận hành và bảo dưỡng thường xuyên.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn điện hoặc có biện pháp an toàn điện nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện công tác quản lý vận hành và bảo dưỡng thường xuyên.	Không đạt
7.5 Các quy trình tham	Các quy trình tham gia ứng cứu, khắc phục hư hỏng hệ thống chiếu sáng khi có sự cố đột xuất xảy ra do nhà	Đạt

gia ứng cứu, khắc phục sự cố hệ thống chiếu sáng.	thầu đề xuất bảo đảm đầy đủ và phù hợp với từng loại công trình và từng loại hình hư hỏng, từ khâu phát hiện hư hỏng, đo đạc, thống kê, lập biên bản xác nhận thiệt hại với chính quyền địa phương; báo cáo thiệt hại và xin chủ trương kỹ thuật sửa chữa của Chủ đầu tư, báo cáo và đề nghị nhà thầu bảo hiểm công trình đến xác nhận thiệt hại (trong trường hợp có mua bảo hiểm công trình), xử lý khẩn cấp trước mắt, triển khai thi công đảm bảo giao thông bước 1 đến khâu phối hợp với Tư vấn thiết kế (do chủ đầu tư cử) xác định khối lượng thực hiện, lập hồ sơ hoàn công trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, đáp ứng yêu cầu sửa chữa khẩn cấp đảm bảo giao thông bước 1 theo quy định hiện hành của Nhà nước.	
	Nhà thầu không có các quy trình tham gia ứng cứu, khắc phục hư hỏng hệ thống chiếu sáng hoặc có nhưng không đầy đủ đối với các loại công trình và từng loại hình hư hỏng có thể xảy ra trên tuyến, chỉ đáp ứng một phần yêu cầu ứng cứu khi có thiệt hại xảy ra.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Mức độ đáp ứng các yêu cầu bảo hành	Đề xuất biện pháp bảo hành và có cam kết của nhà thầu thời gian bảo hành như sau: - Đèn LED: ≥ 5 năm (ngoại trừ các chủng loại đèn LED sau: Bóng đèn Tuýp Led, Bộ đèn LED sự cố - thoát hiểm, Bộ đèn LED âm bật cầu thang, Bộ đèn LED dẫn lối, Bộ đèn LED đỉnh, Bộ đèn LED Downlight âm trần là bảo hành ≥ 2 năm”) và nếu trong thời gian còn bảo hành mà thiết bị bị lỗi hoặc hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất thì phải đổi thiết bị mới trong vòng 03 ngày; - Các thiết bị điện: ≥ 24 tháng; - Phần xây dựng: ≥ 12 tháng. kể từ ngày được nghiệm thu hạng mục công việc. Đối với các thiết bị lắp đặt khác vào công trình, yêu cầu bảo hành theo nhà sản xuất nhưng tối thiểu là 12 tháng.	Đạt
	Đề xuất bảo hành: - Đèn LED: < 5 năm (ngoại trừ các chủng loại đèn LED sau: Bóng đèn Tuýp Led, Bộ đèn LED sự cố - thoát hiểm, Bộ đèn LED âm bật cầu thang, Bộ đèn LED dẫn lối, Bộ đèn LED đỉnh, Bộ đèn LED Downlight âm trần là bảo hành < 2 năm”) hoặc nếu trong thời gian còn bảo hành mà thiết bị bị lỗi hoặc hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất thì phải đổi thiết bị mới lớn hơn 03 ngày; hoặc	Không đạt

	- Các thiết bị điện: <24 tháng; hoặc - Phần xây dựng: <12 tháng. Hoặc không có cam kết.	
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

9. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng của Nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 (trừ khoản 1 Điều 20) của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025, kể từ ngày 01/1/2022 đến thời điểm đóng thầu. <i>Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết. Trường hợp liên danh dự thầu thì từng thành viên trong liên danh phải cung cấp cam kết theo yêu cầu.</i>	Nhà thầu không có hợp đồng hoặc có không quá 01 hợp đồng vi phạm dẫn đến vi phạm chấm dứt hợp đồng hoặc không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu theo các quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Đạt
	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng vi phạm dẫn đến vi phạm chấm dứt hợp đồng hoặc không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu theo các quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025, Hoặc sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có) nhà thầu không cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh theo yêu cầu nêu trên. <i>Trường hợp nhà thầu cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận.</i>	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

10. Các yếu tố khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
10.1. Ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý.	Nhà thầu phải có cam kết sử dụng một trong các phần mềm để lập, cập nhật và lưu trữ thông tin quản lý thuộc gói thầu sau 06 tháng thực hiện hợp đồng, trong đó: Chủ đầu tư có quyền sử dụng, truy cập và quản lý; Phần mềm phải tích hợp nhập được dữ liệu và có khả năng tích hợp hình ảnh trong quá trình duy tu/bảo dưỡng/sửa chữa. Chủ đầu tư sẽ xem xét các điều khoản với Nhà thầu trong các năm thực hiện hợp đồng tiếp theo nếu nhà thầu không thực hiện đúng theo cam kết.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Chủ đầu tư sẽ xem xét các điều khoản với Nhà thầu trong các năm thực hiện hợp đồng tiếp theo nếu nhà thầu không thực hiện đúng theo cam kết. Nhà thầu có cam kết trong 06 tháng kể từ ngày thực hiện hợp đồng sử dụng công nghệ scan mặt đất. Nhà thầu phải có cam kết phối hợp chủ đầu tư xây dựng phần mềm quản lý từ điều kiện: phần mềm có thể truy xuất được thời gian duy tu, thời gian bảo hành, thời gian lắp đặt của từng thiết bị, vị trí các thiết bị... để phục vụ công tác quản lý cho nhà thầu và chia sẻ cho chủ đầu tư sử dụng. Trường hợp liên danh dự thầu, từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này tương ứng phần công việc đảm nhận trong liên danh.	
	Nhà thầu không có cam kết, hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
10.2. Chia sẻ kiến thức, đúc kết kinh nghiệm thực hiện	Nhà thầu phải có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư tổ chức hội thảo về công nghệ mới, công tác duy tu <i>quản lý, bảo dưỡng... tối thiểu 01 lần trong 01 năm.</i> <i>Tài liệu chứng minh: Nhà thầu phải có cam kết bằng văn bản.</i> Trường hợp liên danh dự thầu, từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này tương ứng phần công việc đảm nhận trong liên danh.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

4.2. Phương pháp giá đánh giá¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.1. Phương pháp giá thấp nhất.